

Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày: 23/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoài Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Thành Công và ông Trịnh Văn Toán.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995.

HKTT: thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; bố đẻ: Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1967 và mẹ đẻ: Nguyễn Thị Phong (đã chết); Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ 4; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến 20/3/2020, hiện tại ngoại, có mặt.

2. Lê Văn C, sinh năm 1990.

HKTT: thôn Liễn Hạ, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; bố đẻ: Lê Văn Liêu (đã chết) và mẹ đẻ: Phùng Thị Tại, sinh năm 1964; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ 2; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/5/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 22/7/2011 chấp hành xong án phí. Ngày 22/3/2014 chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến 20/3/2020, hiện tại ngoại, có mặt.

- Người bị hại: Bà Cung Thị Ph, sinh năm 1965 – vắng mặt;

Địa chỉ: Yên Lâm, Bằng An, Quế Võ, Bắc Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang – Chủ tịch HĐQT;

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hà Trung (Chuyên viên điều tra) -

vắng mặt.

Địa chỉ: Số nhà 03, đường Kinh Bắc 14, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ông Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1967 – Vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Chị Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1991 – Có mặt;

Địa chỉ: Thôn Liễn Hạ, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Buổi tối ngày 06/01/2020, Nguyễn Văn Q và Lê Văn C đến nhà nghỉ Hoàng Long ở thôn Mao Dộc, xã Phượng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thuê phòng để nghỉ. Đến khoảng 05h ngày 07/01/2020, Q gọi C dậy để cùng nhau đi trộm cắp chó bán lấy tiền ăn tiêu. C đồng ý. Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter không BKS chở C ngồi sau, trên đường đi Q dùng xe lấy thông lọng có gắn bộ kích điện ở trong cốp xe đâm vào ắc quy của xe mô tô nhãn hiệu Exciter. Q điều khiển xe chở C ngồi sau cầm thông lọng gắn bộ kích điện và 01 bao tải dưa đi trộm cắp chó. Khi đi đến khu vực Đình làng thôn Yên Lâm, xã Bằng An, huyện Quế Võ thì Q và C phát hiện 01 con chó màu vàng đang chạy trên đường ngược chiều với Q, Q áp sát xe máy gần con chó, C ngồi sau dùng thông lọng thông vào cổ chó và bấm điện kéo lê con chó trên đường khoảng 05 – 10m. Khi con chó bị ngất, Q xuống xe ôm con chó lên thì bị Công an và quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng bao gồm: 01 con chó màu vàng; 01 bao tải dưa; 01 bộ kích điện gắn thông lọng; 01 xe máy Exciter màu đỏ đen không BKS.

Quá trình điều tra xác định 01 con chó màu vàng bị Q và C bắt là của gia đình bà Cung Thị Phương, sinh năm 1965, HKTT: thôn Yên Lâm, xã Bằng An, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 07/01/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ ra Yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 07/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quế Võ kết luận: “Tại thời điểm định giá, con chó ta giống ta lông màu vàng có trọng lượng 23kg trên thị trường huyện Quế Võ có giá trị 2.185.000đ”.

Ngày 10/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ trả cho gia đình bà Phương. Sau khi trả, con chó bị yếu và chết, Lê Văn C và Nguyễn Văn Q đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bà Phương 2.500.000đ. Bà Phương đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ, Nguyễn Văn Q và Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q và Lê Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo Q và C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận Cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Quá trình điều tra, đại diện được ủy quyền của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng (gọi tắt là VPB FC) có đơn đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô Exciter màu đỏ đen, số khung 0610JY678682, số máy G3D4E&06425 BKS 99E1-513.82 mang tên Nguyễn Văn Q với căn cứ Nguyễn Văn Q đã ký hợp đồng tín dụng mua xe trả góp chiếc xe trên với VPB FC, hiện nay Q mới trả số tiền 10.308.105đ, Q còn nợ số tiền là 27.936.000đ. Do Q chưa thanh toán khoản vay nên chiếc xe trên vẫn thuộc quyền sở hữu của VPB FC. Do Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” nên không thể thanh toán khoản vay đúng hạn nên VPB FC có quyền xử lý tài sản bảo đảm này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vinh và chị Nga xác định đã bồi thường thay các bị cáo tổng số tiền là 2.500.000đ, không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại số tiền trên.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Lê Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (bị cáo C không được hưởng điểm i khoản 1 Điều 51); Điều 65; Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Q từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng; bị cáo Lê Văn C từ 10 đến 14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2020, Giao bị cáo Q và C cho UBND xã Đại Xuân quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách; miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đại diện VKS đề nghị giao chiếc xe mô tô Exciter không BKS, số khung 0610JY678682, số máy G3D4E706425 BKS cho Công ty tài chính MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh vượng để thực hiện giao dịch bảo đảm vì mặc dù chủ sở hữu chiếc xe là Nguyễn Văn Q nhưng chiếc xe đang là tài sản thế chấp, bị cáo chưa thực hiện xong hợp đồng nên phải giao chiếc xe trên cho VPB FC quản lý.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị về xử lý các vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào 07 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, Nguyễn Văn Q và Lê Văn C đã có hành vi dùng thông lọng gắn bộ kích điện để trộm cắp 01 con chó màu vàng đang chạy trên đường tại khu vực Đình, thôn Yên Lâm, xã Bằng An, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh trị giá 2.185.000đ của gia đình bà Cung Thị Phương. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Q và Lê Văn C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, nổi cộm nên tình hình trộm cắp chó, mèo gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo đều là người trưởng thành, có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để nhận biết và lựa chọn về việc làm của mình nhưng do lười lao động, muốn có tiền để hưởng thụ nên đã lựa chọn việc phạm tội để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Do vậy, cần phải xử phạt các bị cáo thật nghiêm khắc, mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cũng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể. Trong đó bị cáo Q có vai trò chính, là người khởi xướng, đề xuất việc trộm cắp, chuẩn bị công cụ, phương tiện và trực tiếp điều khiển xe mô tô để bị cáo C ngồi đằng sau, trực tiếp dùng thông lọng và kích điện để trộm chó. Bị cáo C là người thực hiện hành vi rất tích cực, ngay khi bị cáo Q đề xuất việc trộm chó đã tích cực hưởng ứng, ngồi sau xe dùng thông lọng trộm chó. Bị cáo C cũng đã từng bị xử lý hình sự mà không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục hưởng ứng và tham gia việc phạm tội nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cao hơn mức hình phạt đối với bị cáo Q để răn đe bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi của mình, giá trị tài sản chiếm đoạt thấp, các bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại, người bị hại là bà Cung Thị Phương có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo Q có ông nội được hưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, gia đình đang thờ cúng Liệt sỹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được thêm hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo C, ngày 23/5/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 22/7/2011 chấp

hành xong án phí. Ngày 22/3/2014 chấp hành xong hình phạt tù. Tính đến ngày phạm tội 07/01/2020, bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích không bị coi là đối tượng có nhân thân xấu. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS về án treo”. Do vậy, không cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cho các bị cáo được giáo dục, cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt các bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhưng xét thấy bị cáo còn trẻ, không có tài sản riêng, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện cho gia đình người bị hại là bà Cung Thị Phương đã nhận lại tài sản, gia đình bị cáo Q và C đã bồi thường số tiền 2.500.000đ. Bà Phương không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Vinh và chị Nga xác định đã bồi thường thay các bị cáo tổng số tiền là 2.500.000đ, không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại số tiền trên nên không buộc các bị cáo phải hoàn trả số tiền này cho ông Vinh và chị Nga.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô Exciter màu đỏ đen không BKS, số khung 0610JY678682, số máy G3D4E706425 mang tên Nguyễn Văn Q là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội. Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy xác định chủ xe là Nguyễn Văn Q. Do vậy cần tịch thu xung công quỹ nhà nước chiếc xe trên theo đúng quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên của Công ty tài chính MTV Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng. Tuy nhiên, Công ty tài chính MTV Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng có quyền khởi kiện bị cáo Nguyễn Văn Q bằng một vụ án dân sự khác để yêu cầu Q thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Nguyễn Văn Q và Công ty tài chính MTV Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng.

Đối với 01 bao tải dừa đã cũ và 01 bộ kích điện gắn thông lọng được quán băng dính màu đen cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Lê Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn Q 09 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo: **Lê Văn C 10 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2020.

Giao bị cáo Q và bị cáo C cho UBND xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô Exciter màu đỏ đen không BKS, số khung 0610JY678682, số máy G3D4E&06425;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải dừa đã cũ và 01 bộ kích điện gắn thông lọng được quấn băng dính màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2020 giữa Chi cục THADS huyện Quế Võ và Công an huyện Quế Võ).

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Q và Lê Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, CA, Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- UBND xã Đại Xuân;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
TP - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Hoài Phương